

Số: 530/GP-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 3 năm 2022

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; Nghị định số 136/2018/NĐ-CP ngày 05/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước; Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

Căn cứ QCVN 08-MT:2015/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước mặt; QCVN 01-1:2018/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 28/8/2012 của UBND tỉnh Sơn La phê duyệt quy hoạch phân bổ tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước dưới đất tỉnh Sơn La đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng huyện Bắc Yên ngày 15/02/2022 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 173/TTr-STNMT ngày 11/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên (Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Bắc Yên, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau: ✓

1. Tên công trình khai thác: Công trình cấp nước sinh hoạt cho xã Tà Xùa, xã Phiêng Ban và các vùng lân cận, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 của UBND huyện Bắc Yên:

- Xây dựng hệ thống cấp nước tự chảy cấp cho 757 hộ dân của 04 bản: Tà Xùa, Chung Chinh, bản Bẹ, Trò A, xã Tà Xùa, 01 bản Phiêng Ban, xã Phiêng Ban và 29 điểm cấp nước công cộng.

- Tạo nguồn cấp bổ sung nước thô cho nhà máy nước thị trấn Bắc Yên.

3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: Suối Háng Đồng là phụ lưu cấp 1 của suối Sập, phụ lưu cấp 2 của Sông Đà.

4. Vị trí công trình khai thác: Đầu mối công trình đặt tại xã Háng Đồng; các hạng mục công trình khai thác khác nằm trên các xã Háng Đồng, Tà Xùa, Phiêng Ban, huyện Bắc Yên. Tọa độ vị trí công trình khai thác theo VN2000, kinh tuyến trực 104^0 , múi chiều 3^0 : $X = 2360297.01$; $Y = 547583.86$

5. Lưu lượng khai thác, sử dụng lớn nhất: $500 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ (không tính lượng nước tạo nguồn cho Nhà máy nước thị trấn Bắc Yên).

6. Chế độ khai thác: 24 h/ngày đêm, 365 ngày/năm.

7. Phương thức khai thác, sử dụng

- Các hạng mục chính gồm:

+ Đập đầu mối lấy nước: Chiều dài 3m, chiều cao 2m.

+ Trạm xử lý nước gồm: Bể lắng đứng kết hợp lắng lamen, 02 bể lọc áp lực, các thiết bị khử trùng.

+ Bể chứa nước sạch: $W = 150 \text{ m}^3$.

+ Hệ thống đường ống phân phối nước.

- Phương thức khai thác, xử lý nước: Nước thô từ đập dâng trên suối Háng Đồng theo đường ống chảy về trạm xử lý nước → bể điều hòa → Chảy vào tuyến đường ống cấp nước sạch cho 757 hộ dân của các bản Tà Xùa, Chung Chinh, bản Bẹ, Trò A xã Tà Xùa, bản Phiêng Ban, xã Phiêng Ban và 29 điểm cấp nước công cộng.

8. Thời hạn của giấy phép: 10 năm (mười năm) tính từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Giấy phép; nếu thay đổi nội dung quy

định tại Giấy phép phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Quan trắc, giám sát định kỳ việc khai thác, sử dụng nước theo quy định tại Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Cụ thể:

- Lưu lượng khai thác: Lắp đồng hồ đo lưu lượng khai thác.

- Chất lượng nước trong quá trình khai thác:

+ 01 điểm tại vị trí khai thác; tần suất: 02 lần/năm, so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 08-MT:2015/BTNMT cột A₂; quan trắc các thông số: pH, COD, BOD₅, DO, TSS, Amoni (tính theo N), NO₂⁻ (tính theo N), NO₃⁻ (tính theo N), PO₄³⁻ (tính theo P), Cd, Pb, Cr⁶⁺, tổng Crom, Cu, Zn, Mn, Hg, Fe, tổng dầu mỡ, Coliform, Ecoli.

+ 01 điểm sau hệ thống xử lý nước; tần suất: 03 tháng/lần đối với các thông số nhóm A, 06 tháng/lần đối với các thông số nhóm B; so sánh với giới hạn cho phép tại QCVN 01-1:2018/BYT; quan trắc các thông số: pH, TDS, Amoni (tính theo N), độ cứng theo CaCO₃, NO₃⁻ (tính theo N), NO₂⁻ (tính theo N), PO₄³⁻ (tính theo P), clo dư tự do, Cd, Pb, Fe, Cu, Coliform, Ecoli. Sau khi có Quy chuẩn kỹ thuật địa phương thì áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật địa phương.

3. Tuân thủ phương án khai thác, xử lý nước tại hồ sơ cấp phép đảm bảo chất lượng nước đạt quy chuẩn hiện hành cho mục đích sử dụng.

4. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, trữ lượng và môi trường nước xung quanh, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và cơ quan chức năng ở địa phương để có biện pháp xử lý.

5. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01, năm sau của năm báo cáo), tổng hợp báo cáo UBND tỉnh Sơn La (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng.

Điều 3. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình cấp giấy phép tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai sót thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TN&MT;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT, XD;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Bắc Yên;
- Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Bắc Yên;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La;
- Lưu: VT - Hiệu 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu